

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 95/2017/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2017;

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần X (Viết tắt là Y);

Trụ sở: Số 89 LH, phường LH, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

*Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn*: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị Y.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn*: Ông Ngô Văn P, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 16A/119 TH, phường ĐL, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 13 tháng 6 năm 2017);

- *Bị đơn*: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1962; Địa chỉ: Thôn 12, xã LX, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Đỗ Thị L phải trả cho Y số tiền tính đến 08/8/2017 là 27.380.182 (Hai mươi bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn một trăm tám mươi hai) đồng, trong đó: Nợ gốc đến hạn là 10.135.746 (Mười triệu một trăm ba mươi năm nghìn bảy trăm bốn mươi sáu) đồng, nợ gốc chưa đến hạn là 13.380.182 (Mười ba triệu ba trăm tám mươi nghìn một trăm tám mươi hai) đồng, nợ lãi đến hạn là 3.864.254 (Ba triệu tám trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm năm mươi tư) đồng. Bà Đỗ Thị L phải chịu khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 09/8/2017 của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho

Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Phương án trả nợ như sau: Chậm nhất đến ngày 08/10/2017, bà Đỗ Thị L sẽ trả cho Y toàn bộ số tiền nợ gốc là: Nợ gốc đến hạn là 10.135.746 (Mười triệu một trăm ba mươi năm nghìn bảy trăm bốn mươi sáu) đồng, nợ gốc chưa đến hạn là 13.380.182 (Mười ba triệu ba trăm tám mươi nghìn một trăm tám mươi hai) đồng. Tổng số tiền nợ gốc là: 23.515.928 (Hai mươi ba triệu năm trăm mười năm nghìn chín trăm hai mươi tám đồng).

Sau khi bà Đỗ Thị L thanh toán xong khoản nợ gốc trên, Y sẽ miễn toàn bộ số tiền lãi.

Trường hợp bà Đỗ Thị L không thực hiện theo thỏa thuận trên thì phải trả toàn bộ là: 27.380.182 (Hai mươi bảy triệu ba trăm tám mươi nghìn một trăm tám mươi hai) đồng, trong đó: Nợ gốc đến hạn là 10.135.746 (Mười triệu một trăm ba mươi năm nghìn bảy trăm bốn mươi sáu) đồng, nợ gốc chưa đến hạn là 13.380.182 (Mười ba triệu ba trăm tám mươi nghìn một trăm tám mươi hai) đồng, nợ lãi đến hạn là 3.864.254 (Ba triệu tám trăm sáu mươi tư nghìn hai trăm năm mươi tư) đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 09/8/2017 của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí: Bà Đỗ Thị L nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 684.504 đồng (Sáu trăm tám mươi tư nghìn năm trăm linh tư) đồng. Trả lại cho Y số tiền 680.000 (Sáu trăm tám mươi nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005643 ngày 24/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THSDS huyện Thủy Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Vân**